

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TĨNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33 /2019/HS-ST

Ngày: 19-04-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Duy Biên
2.Bà Lương Thị Nhung*

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 04 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST – HS ngày 21 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Văn Tr - Sinh ngày: 07/3/1985; Nơi ĐKKHKT: xã L, huyện G, tỉnh H; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện G, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Con ông: Phùng Văn Hg - Sinh năm:1959 và con bà: Dương Thị L - Sinh năm:1958; Có vợ: Lê Thị A -Sinh năm: 1992; Có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Khắc Hải - là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Tr tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

***Người bị hại:** Anh Nguyễn Kim X – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện G, tỉnh H

***Người làm chứng:**

1. Chị Phan Thị M – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện G, tỉnh H

2. Anh Nguyễn Văn O – Sinh năm : 1988

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện G, tỉnh H

3. Anh Lê Bá B – Sinh năm: 1974

Địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện G, tỉnh H

4. Anh Lê Văn L – Sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện G, tỉnh H

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h30 phút ngày 03/11/2012, Phùng Văn Tr đến nhà chị Phan Thị M, sinh năm 1975 ở thôn S, xã H, huyện G, tỉnh H chơi thì có xảy ra cãi nhau với anh Nguyễn Kim X, sinh năm 1975 trú tại thôn T, xã H, huyện G, tỉnh H là thợ xây đang xây công trình phụ cho nhà chị M. Quá trình hay bên cãi nhau, Tr chạy sang nhà anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1969 là hàng xóm của nhà chị M để tìm hung khí đánh anh X, khi sang nhà anh N, Tr thấy tại bờ rào có một thanh kiếm màu trắng, đầu dài khoảng 01m, cán bằng nhựa dài khoảng 20cm, Tr cầm lấy chạy về nhà chị M để đánh anh X. Thấy Tr cầm kiếm, anh X cầm lấy một thanh sắt làm dàn giáo dài khoảng 1,5m chọc về phía Tr nhưng không trúng. Tr dùng kiếm chém một phát làm đứt gân, lìa ngón I bàn tay trái của anh X.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Kim X .

Tại bản kết luận số 45/TCGĐPY ngày 21/11/2012 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương vùng ô mô cái bàn tay trái gây tổn thương nhánh tận thần kinh giữa và thần kinh quay trái : 25%

- Chấn thương làm gãy xương bàn I bàn tay trái: 10%

2. Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên theo phương pháp cộng lùi hiện tại là: 32%(Ba mươi hai phần trăm).

Trong đó: Tạm thời: 0%

Vĩnh viễn: 32%

Sau khi gây thương tích cho anh X, Tr bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 7/01/2013 bị Cơ quan CSĐT công an huyện Tĩnh Gia ra Quyết định truy nã. Ngày 27/5/2014 Tr đến Công an huyện Tĩnh Gia đầu thú về hành vi phạm tội của mình và được Cơ quan CSĐT công an huyện Tĩnh Gia áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong giai đoạn truy tố Phùng Văn Tr tiếp tục bỏ trốn. Đến ngày 21/7/2014, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án để yêu cầu Cơ quan CSĐT công an huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa truy nã. Ngày 04/8/2014 Cơ quan CSĐT công an huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa đã ra Quyết định truy nã đối với Phùng Văn Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điều 104 BLHS. Ngày 09/02/2019 Công an huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã

bắt truy nã đối với Phùng Văn Tr và ra quyết định đình chỉ truy nã đối với Phùng Văn Tr.

Ngày 09/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Thanh hóa đã ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị can Phùng Văn Tr về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 104 BLHS 1999.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Phùng Văn Tr khai nhận, quá trình chạy trốn, Tr đã ném thanh kiếm mà Tr dùng để chém anh X trên QL1A thuộc địa phận xã Hải Lĩnh. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện và thu giữ được.

Về dân sự: Phùng Văn Tr đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Kim X số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*). Anh X đã nhận đủ số tiền trên theo thỏa thuận và cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì về sau, đồng thời đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Phùng Văn Tr.

Bản cáo trạng số 38/CTr-VKS-HS ngày 18/03/2019 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phùng Văn Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015

*Quan điểm của ông Lê Khắc Hải trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Phùng Văn Tr đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tĩnh Gia đã tuân thủ đầy đủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã áp dụng khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để truy tố bị cáo theo hướng có lợi là đúng nguyên tắc và quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Trước đó giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng khi đến nhà chị M chơi thì giữa bị cáo và bị hại mới xảy ra mâu thuẫn. Nhưng do nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, do không kìm chế được tính nóng nảy nên bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho anh Nguyễn Kim X, hậu quả làm cho anh X bị tổn hại 32 % sức khỏe.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, nên bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS năm 1999 để tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt để trở về với cộng đồng.

- Về án phí và vật chứng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Phùng Văn Tr.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Phùng Văn Tr là từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (09/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

-Vật chứng của vụ án: Do cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia không thu giữ được thanh kiếm mà Tr đã dùng để gây thương tích cho anh X nên đề nghị HĐXX không xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và bồi thường xong vấn đề dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Phùng Văn Tr phải chịu án phí HSST theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Tuy trong hồ sơ không có biên bản giao thông báo kết luận giám định pháp y thương tích cho bị cáo Phùng Văn Tr. Tuy nhiên biên bản ghi lời khai ngày 17/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia bị cáo thừa nhận đã được Cơ quan Điều tra thông báo kết luận giám định pháp y thương tích số 45/TCGĐPY ngày 21/11/2012 của tổ chức giám định pháp y Thanh Hóa. Nay bị cáo thống nhất và không có ý kiến gì. Như vậy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Ngày 03/11/2012 bị cáo Phùng Văn Tr đã dùng thanh kiếm để thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” cho anh Nguyễn Kim X, với tỷ lệ thương tật vĩnh viễn là 32% được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì khi Điều tra, truy tố và xét xử phải áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã truy tố Phùng Văn Tr về tội

“Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[1.3] Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, TAND huyện Tĩnh Gia đã làm thủ tục giao cho bị cáo và bị hại. Do anh Nguyễn Kim X không nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử nên Văn Phòng Thừa phát lại Sầm Sơn đã lập biên bản và làm thủ tục niêm yết quyết định nói trên tại thôn và xã Nơi anh X cư trú để Tòa án có căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Tuy không nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Nguyễn Kim X vẫn có mặt tại phiên tòa nên Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Phùng Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định VKSND huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo Phùng Văn Tr về tội "Cố ý gây thương tích" tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Chỉ vì chút mâu thuẫn nhỏ mà giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra mâu thuẫn cãi vả lẫn nhau, nhưng do không kiềm chế được mình mà Tr đã dùng thanh kiếm là hung khí nguy hiểm (theo tiêu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003; tiêu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/05/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) gây thương tích cho anh Nguyễn Kim X. Hậu quả làm cho anh X bị thương tật vĩnh viễn là 32%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Cho nên cần phải có một đường lối xử lý nghiêm tương xứng với trách nhiệm hình sự mà bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nên bị cáo đã chủ động gấp gờ, trao đổi và xin lỗi người bị hại và xin thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh X tổng cộng số tiền là 40 triệu đồng. Anh X đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn cơ quan CSĐT ra quyết định truy nã thì bị cáo về và ra đầu thú, song trong giai đoạn chờ quyết định truy tố của VKSND huyện Tĩnh Gia thì bị cáo lại tiếp tục bỏ trốn, do không tổng đạt được

quyết định truy tố cho bị cáo nên VKSND huyện Tĩnh Gia đã phải tạm đình chỉ vụ án để truy nã đối với bị cáo nên vụ xảy ra từ năm 2012 cho đến nay mới được giải quyết. Do đó trường hợp này áp dụng tình tiết đầu thú quy định ở khoản 2 đối với bị cáo là không đúng, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt (khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của hội đồng thẩm phán TAND Tối Cao).

[5] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra không thu giữ được thanh kiếm mà Phùng Văn Tr đã dùng để gây thương tích cho anh X nên HĐXX không xét.

[6] Trách nhiệm dân sự: Năm 2014 bị cáo Phùng Văn Tr và anh Nguyễn Kim X đã thỏa thuận và thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại là 40.000.000đ. Tại phiên tòa anh X đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo Tr bồi thường thêm cho anh, nhưng anh thừa nhận do từ trước cho đến phiên tòa hôm nay anh không có ý kiến gì về vấn đề bồi thường nên không cung cấp tài liệu gì liên quan đến vấn đề bồi thường. Hơn nữa trong biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 25/07/2014 đã thể hiện: “Sau khi nhận đủ số tiền trên anh Nguyễn Kim X không có yêu cầu, đề nghị gì thêm đối với Phùng Văn Tr. Biên bản được lập trên cơ sở tự nguyện của cả hai bên và không khiếu kiện gì đến cơ quan bảo vệ pháp luật đối với vụ việc nói trên. Do đó HĐXX không có căn cứ để xem xét yêu cầu này của anh X tại phiên tòa.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Phùng Văn Tr.

- Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt: Phùng Văn Tr 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (09/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 các điểm a, c khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I và điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và bị hại tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh